

Bản án số: 502/2020/HS-PT

Ngày: 27-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Hoàng Nhật Tân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 347/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Văn V do có kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

ĐẶNG VĂN V, sinh năm 19XX tại H N; ĐKHKT và nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Đ A, huyện Đ A, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Không, là thương binh hạng 1/4; trình độ văn hoá: lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Phạm Thị L (đều đã chết); có vợ là Đỗ Thị L và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:***

1. Ông **Nguyễn Tiến Nghĩa** - Luật sư Văn phòng luật sư Nam Hưng thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

2. Ông **Đỗ Văn Nhặt** - Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Tín Đạt thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt.

**** Bị hại có kháng cáo:***

Bà **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Đ A, huyện Đ A, TP Hà Nội, có mặt.

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:***

Ông **Hà Văn Anh** - Luật sư Công ty Luật TNHH A & V Việt Nam thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:***

Chị **Hoàng Thị Ánh H**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Đ A, huyện Đ A, TP Hà Nội, có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo:***

1. Anh **Đặng Văn V1**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Số X, ngõ Y, phố C A, phường V P, quận H Đ, TP Hà Nội, vắng mặt.

2. Chị **Đặng Thị H1**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Đ A, huyện Đ A, TP Hà Nội, vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

Anh **Trương Văn H2**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Đ A, huyện Đ A, TP Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình bà Nguyễn Thị Q mở cửa hiệu cắt tóc tại nhà và cách nhà bị cáo Đặng Văn V một đường ngõ, rộng khoảng 03m. Từ năm 2016, trong quá trình sinh hoạt hàng ngày, gia đình bà Q với gia đình bị cáo V phát sinh mâu thuẫn.

Khoảng 19h30' ngày 02 tháng 06 năm 2017, bà Nguyễn Thị Q đốt lò than tổ ong trước cổng nhà, khói than bay vào nhà bị cáo Đặng Văn V. Bị cáo V ra gặp bà Q tại cổng, chửi: “*Con phò*”. Bà Q chửi lại “*Thằng chột, sợ não*”, hai bên cãi chửi nhau. Bị cáo V dùng chân trái đạp đổ bếp than tổ ong ra đường làm hỏng bếp, sau đó nhặt 04 mẫu gạch tại rìa đường gần đó đứng cách cửa quán cắt tóc của bà Q khoảng 1,5m ném liên tiếp vào cửa kính quán cắt tóc làm vỡ 06 ô cửa kính, hỏng khung nhôm cửa kính, 01 đĩa nhựa hoa văn màu đỏ và 01 viên gạch đá lát nền bên trong quán. Khi sự việc xảy ra, có bà Trần Thị D (tức Y, sinh năm 19XX, ở cùng Tổ X, thị trấn Đ A), chị Hoàng Thị Ánh H (Sinh năm 19XX; trú tại: Tổ X, thị trấn Đ A là con dâu bà Q), ông Phan Tất Q1 (Sinh năm 19XX, ở cùng tổ XX, thị trấn Đ A) chứng kiến, can ngăn, đẩy bị cáo V đi về. Chị H đã gọi lực lượng Cảnh sát 113 đến giải quyết.

Ngoài ra, chị H còn trình báo việc bị anh Đặng Văn V1 (con trai bị cáo V) cầm 02 viên gạch ném liên tiếp trúng chân phải và sườn tay trái, trúng bụng chị H. Khi sự việc xảy ra, chị H có sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A800F quay thì bị anh V1 giật làm rơi điện thoại xuống đường vỡ màn hình.

Ngày 02 tháng 06 năm 2017, cơ quan Cảnh sát điều tra đã khám nghiệm hiện trường, xác định những tài sản bị thiệt hại như sau:

- 01 chiếc bếp than tổ ong kích thước (35x20)cm, loại bếp lửa xanh, hai tầng.
- 03 tấm kính bằng thủy tinh, màu trắng trong, kích thước (69x90)cm, dày 0,5cm.
- 02 tấm kính bằng thủy tinh, màu trắng trong, kích thước (0,63x1,2)m, dày 0,5cm.
- 01 tấm kính bằng thủy tinh, màu trắng trong, kích thước (63x90)cm, dày 0,5cm.
- 01 chiếc đĩa bằng nhựa, hình tròn có đế cao 05cm, đường kính đế 10cm, có hoa màu đỏ, mặt trên có đường kính 23cm.
- 01 viên gạch đá lát nền kích thước (40x40)cm, dày 0,5cm.
- 01 khung hộp bằng nhôm Đông Anh kích thước (0,79x2,33)m.

Ngoài ra không có không có tài sản nào bị hư hỏng thiệt hại.

Vật chứng thu giữ:

- Cửa chị Hoàng Thị Ánh H: 01 (một) USB màu trắng có chữ ADATA C906 ghi nhận nội dung ảnh V1 và bị cáo V cầm gạch.

- Cửa chị Đặng Thị H1: 01 (một) USB màu xanh ghi nhận nội dung bà Q nhặt gạch ném vào cửa gỗ phía sau nhà bị cáo V.

Khám nghiệm hiện trường tạm giữ: 01 (một) mảng bê tông, kích thước (20x8,4)cm màu xám ở trên mặt bàn; 01 (một) viên gạch kích thước (9,5x6,5x5,5)cm màu xám ở dưới nền quán cắt tóc; 01 (một) mảng gạch, màu xám đỏ hình chữ “L” kích thước (21x07)cm “rộng nhất 21cm, bé nhất 08cm” và các mảnh kính màu trắng trong bị vỡ kích thước khác nhau.

Ngày 25 tháng 07 năm 2017, bà Q trình báo thêm tài sản bị hủy hoại là 01 bàn thờ Thần tài (bị sút) và chiếc ghế sò bị nứt.

Ngày 06 tháng 09 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đông Anh kết luận các tài sản bị hủy hoại được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường: 01 (một) chiếc bếp than tổ ong kích thước (35x20)cm, loại bếp lửa xanh hai tầng, trị giá: 30.000 đồng; 03 (ba) tấm kính bằng thủy tinh, màu trắng trong, kích thước (69x90)cm, dày 0,5cm, 02 (hai) tấm kính bằng thủy tinh, màu trắng trong, kích thước (0,63x1,2)m, dày 0,5cm và 01 (một) tấm kính bằng thủy tinh, màu trắng trong, kích thước (63x90)cm, dày 0,5cm, trị giá: 897.250 đồng; 01 (một) chiếc đĩa bằng nhựa hình tròn có đế cao 05cm, đường kính đế 10cm, có hoa màu đỏ, mặt trên có đường kính 23cm, trị giá: 50.000 đồng; 01 (một) viên gạch đá lát nền kích thước (40x40)cm, dày 0,5cm trị giá: 10.000 đồng; 01 (một) khung hộp bằng nhôm Đông Anh kích thước (0,79x2,33)m trị giá: 630.000 đồng; công thay và sửa chữa kính hỏng: 1.645.000 đồng; thay goong u cửa kéo, vít, khóa cửa: 500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị hủy hoại là: 3.762.250 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đặng Văn V khai dùng chân đá đổ lò than tổ ong của gia đình bà Q nhưng không vỡ. Quá trình xô sát, bị cáo bị bà Q dùng chổi lau nhà đánh trúng tay trái và bị chị H cầm gạch ném trúng mu bàn

chân trái gây thương tích. Bức xúc nên bị cáo đã cầm 04 mẫu gạch ném vào cửa quán cắt tóc nhà bà Q, làm vỡ 04 ô cửa kính.

Ngày 02 tháng 06 năm 2017, chị H đến Bệnh viện Bắc Thăng Long khám, điều trị thương tích. Kết quả xác minh thương tích của chị H:

- 1/3 giữa cẳng chân phải có vết xây xước da rỉ máu.
- Chụp X.Quang, siêu âm: Chưa phát hiện bất thường.

Ngày 03 tháng 06 năm 2017, bị cáo Đặng Văn V đến Bệnh viện đa khoa Đông Anh khám điều trị thương tích. Kết quả xác minh thương tích của bị cáo V tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh:

- Vết thương xây xước 0,5cm vị trí 1/3 giữa cẳng tay trái (mặt sau), kèm theo nhiều vết xuất huyết dưới da rải rác kích thước từ 0,5cm đến 2,5cm.
- Vết xây xước 0,5cm mu cổ chân trái, đau bàn chân trái.
- Chụp X.Quang, siêu âm: Chưa phát hiện tổn thương.

Trong các ngày 20 tháng 06 và 24 tháng 07 năm 2017, bị cáo Đặng Văn V và chị Hoàng Thị Ánh H có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích. Nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về việc bà Q, chị H khai bị anh Đặng Văn V1 đập bếp lò và làm hỏng điện thoại của chị H. Tại cơ quan điều tra, anh V1 khai không làm hỏng bếp lò, không ném vỡ cửa kính của bà Q, không làm vỡ màn hình điện thoại của chị H (Hội đồng định giá kết luận trị giá 500.000 đồng). Xét thấy, ngoài lời khai của chị H và bà Q, không có tài liệu nào khác chứng minh sự việc trên, do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định anh V1 có hành vi hủy hoại tài sản của chị H, bà Q, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với số tiền 100.000 đồng để trên bàn cắt tóc trong quán bị mất, chiếc bàn thờ Thần tài bà Q trình báo bị hỏng sau khi cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường 53 ngày. Xét thấy, ngoài lời khai của bà Q và chị H, không có tài liệu khác chứng minh nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ kết luận bị cáo V gây ra những thiệt hại trên nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc USB màu trắng có chữ ADATA C906 và 01 USB do chị H và chị H1 giao nộp có giá trị chứng minh tội phạm, chuyển Tòa án huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 mảng bê tông kích thước (20x8,4)cm, màu xám ở trên mặt bàn; 01 viên gạch kích thước (9,5x6,5x5,5)cm màu xám ở dưới nền quán cắt tóc; 01 mảng gạch màu xám đỏ hình chữ “L” kích thước (21x07)cm, “rộng nhất 21cm bé nhất 08cm” và các mảnh kính màu trắng trong bị vỡ kích thước khác nhau thu giữ trong khi khám nghiệm hiện trường là vật chứng vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với bị cáo Đặng Văn V và bà Nguyễn Thị Q có hành vi cãi chửi nhau tại nơi công cộng, gây mất trật tự khu dân cư, vi phạm điểm b, khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013.NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ nhưng đến nay đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, vì vậy, Công an huyện Đông Anh không xử lý hành chính.

Về phần dân sự: Bà Nguyễn Thị Q đề nghị bị cáo V và anh V1 phải bồi thường số tiền 63.362.250 đồng khắc phục hậu quả do hành vi hủy hoại tài sản và mất thu nhập do phải nghỉ làm việc để tham gia tố tụng vụ án; chị H đề nghị anh V1 bồi thường 4.000.000 đồng và xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019, bị cáo V tự nguyện nộp số tiền 3.733.000 đồng cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả, bồi thường cho bà Q. Số tiền trên chuyển Tòa án Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10 tháng 06 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo tội “Hủy hoại tài sản”. Quá trình điều tra công khai tại phiên toà phát sinh nhiều tình tiết mới, Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung để làm rõ những vấn đề sau:

1/ Giám định tình trạng tâm thần của bị cáo Đặng Văn V để xác định bị cáo có bị tâm thần trước, trong và sau khi xảy ra vụ án ngày 02 tháng 06 năm 2017; Tình trạng tâm thần của bị cáo tại thời điểm hiện nay?

2/ Định giá lại tài sản bị hủy hoại trong vụ án.

3/ Tiến hành lấy lời khai người làm chứng Trương Văn H2, sinh năm 19XX; trú tại: Tổ X, thị trấn Đ A, huyện Đ A, thành phố Hà Nội; đối chất giữa bị cáo, người bị hại và người làm chứng Trương Văn H2 để làm rõ anh Đặng Văn V1, sinh năm 19XX (Là con trai bị cáo Đặng Văn V); trú tại: Số X, ngõ Y, phố C A phường V P, quận H Đ, thành phố Hà Nội có đồng phạm với bị cáo Đặng Văn V trong việc thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của gia đình bà Nguyễn Thị Q vào hồi 19h30' ngày 02 tháng 06 năm 2017 không?.

Tại Công văn số 02/CV-VKSĐA ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội gửi Toà án với nội dung nêu rõ kết quả điều tra bổ sung đối với các yêu cầu của Toà án và xác định:

1/ Sao bệnh án điều trị của bị cáo Đặng Văn V tại bệnh viện tâm thần Hà Nội và hồ sơ tại Trung tâm y tế huyện Đông Anh, Hà Nội kết quả: Bị cáo Đặng Văn V nhập viện tâm thần Hà Nội ngày 02 tháng 05 năm 2019 chẩn đoán: Rối loạn hoang tưởng tổn thương thực tổn F06.2, ra viện ngày 13 tháng 06 năm 2019, chỉ định về Trung tâm y tế huyện Đông Anh cấp thuốc điều trị ngoại trú.

Xác minh Tổ dân phố 49, thị trấn Đông Anh và Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Anh xác định bị cáo Đặng Văn V không bị bệnh tâm thần.

Ngày 19 tháng 07 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh quyết định trưng cầu Viện Pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với bị cáo Đặng Văn V. Ngày 30 tháng 09 năm 2019, Viện Pháp y tâm thần Trung ương ra Kết luận giám định pháp y tâm thần số 354/KLGĐ xác định: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 02 tháng 06 năm 2017 và tại thời điểm giám định bị cáo Đặng Văn V mắc bệnh rối loạn cảm xúc thực tổn. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.3. Tại các thời điểm trên bị cáo Đặng Văn V đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

2/ Ghi lời khai của anh Trương Văn H2 trình bày: Anh bị cận độ 3.0 từ năm 2016 phải đeo kính. Khoảng 19h00' mùa hè năm 2017 (anh không nhớ cụ thể ngày tháng, không nhớ có đeo kính hay không), anh đứng cách công

nhà bà Q khoảng 30m về phía nam chứng kiến anh Đặng Văn V1 (con trai ông Đặng Văn V) cầm quai bếp lò than tổ ong gần cổng nhà bà Q đập xuống đất bị vỡ và ném về phía cổng nhà bà Q. Ông V giằng co, cãi nhau với chị H (con dâu bà Q). Anh V1 nhặt 02 viên gạch gần đó cầm ở hai tay chạy về hướng quán cắt tóc của bà Q ném lần lượt từng viên về hướng cửa kính quán cắt tóc. Anh nghe thấy tiếng “xoảng xoảng”, không trực tiếp nhìn thấy hai viên gạch anh V1 có ném trúng cửa kính hay không. Ngay sau đó anh lên taxi có việc nên không chứng kiến sự việc tiếp theo. Anh không chứng kiến ông V ném vỡ kính nhà bà Q.

Ông Phan Tất Q xác định: Khoảng 19h30’ ngày 02 tháng 06 năm 2017, khi ra trước cửa quán nhà bà Q thấy cửa kính không bị vỡ. Ông V đang chửi nhau với bà Q và chị H. Sau đó, ông V cầm gạch ném 02 cái trúng cửa làm vỡ kính quán nhà bà Q. Ngoài ông V ra, không có ai ném gạch hay gây thiệt hại về tài sản cho nhà bà Q. Ông không nhìn thấy anh V1 tại nơi xảy ra sự việc.

Chị Trần Thị D (tức Y) xác định: Khoảng 19h30’ ngày 02 tháng 06 năm 2017, chị đang ăn cơm thì nghe thấy tiếng người cãi nhau trong đó có tiếng của anh V1 tại cổng nhà bà Q (gần nhà chị D). Chị đi ra nhìn thấy một nam thanh niên dáng giống anh V1 đang cầm tay xách lò than tổ ong ném về phía cổng nhà bà Q (chị không nhìn rõ mặt). Chị D quay vào ăn cơm, khoảng 02 phút sau quay ra nhìn thấy cửa kính quán nhà bà Q không bị vỡ. Ông V đang chửi nhau với bà Q và chị H. Sau đó, ông V cầm gạch ném 05 cái trúng cửa làm vỡ kính quán cắt tóc nhà bà Q. Ngoài ông V ra, không có ai ném gạch hay gây thiệt hại về tài sản cho nhà bà Q. Chị không nhìn thấy anh V1 ném gạch hay đập phá gì quán nhà bà Q. Khi chứng kiến sự việc, chị nhìn thấy anh H2 có mặt tại hiện trường.

Kết quả điều tra xác định: Anh V1 có hành vi đập bếp lò than tổ ong của nhà bà Q gây thiệt hại 30.000 đồng ngày 02 tháng 06 năm 2019, anh V1 chưa có tiền án, tiền sự. Anh không có sự bàn bạc gì với ông V. Việc anh huỷ hoại bếp lò của bà Q diễn ra trước khi bị cáo Đặng Văn V thực hiện hành vi phạm tội, thực hiện xong hành vi đập bếp lò than nhà bà Q anh V1 rời khỏi hiện trường ngay. Hành vi đập phá bếp lò than của nhà bà Q của anh V1 là lỗi

hành chính nhưng đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên Công an huyện Đông Anh không xử lý. Lời khai của chị H, bà Q và anh H2 về việc anh V1 ném vỡ cửa kính gây thiệt hại về tài sản cho gia đình bà Q là không khách quan. Căn cứ tài liệu điều tra không đủ căn cứ chứng minh anh V1 đồng phạm với ông V về tội “Huỷ hoại tài sản”.

3/ Đối với nội dung yêu cầu định giá lại tài sản để xác định giá trị của tài sản bị huỷ hoại: Về trình tự thủ tục định giá tài sản đã được thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 26 ngày 02 tháng 02 năm 2005 và Thông tư số 55 ngày 22 tháng 06 năm 2006 (thời điểm tài sản bị huỷ hoại áp dụng Nghị định số 26), nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh yêu cầu Cơ quan điều tra đề nghị Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh giải thích cụ thể nội dung nhiều vật dụng được định giá là 100% trong khi đã sử dụng nhiều năm.

Ngày 24 tháng 07 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh gửi công văn số 659/CQĐT-ĐTTH đến Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh. Ngày 25 tháng 07 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh có công văn phúc đáp: Do tài sản yêu cầu định giá là tài sản bị huỷ hoại có khả năng hồi phục nên Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh xác định trị giá tài sản bị huỷ hoại là toàn bộ (100%) chi phí sửa chữa, khôi phục tài sản để sử dụng như trước khi bị huỷ hoại.

Như vậy, kết quả điều tra bổ sung không làm thay đổi bản chất của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giữ nguyên Bản cáo trạng số 47/CT-VKSĐA ngày 11 tháng 04 năm 2019 truy tố đối với bị cáo Đặng Văn V.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đặng Văn V khai nhận có thực hiện hành vi dùng chân đá đổ bếp than tổ ong của bà Q và sau đó ném nhiều V gạch làm vỡ cửa kính quán nhà bà Q. Bị cáo đã nộp cho cơ quan Công an 3.733.000 đồng để khắc phục hậu quả thiệt hại cho gia đình bà Q.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã quyết định: Tuyên bố Bị cáo Đặng Văn V phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, o, i, q, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Đặng Văn V 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Về phần dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015:

+ Buộc bị cáo Đặng Văn V bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Nguyễn Thị Q số tiền 3.732.250 đồng. Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện nộp 3.733.000 đồng bồi thường cho bà Q tại Công an huyện Đông Anh.

+ Không chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Ánh H đối với anh Đặng Văn V1 về bồi thường 500.000 đồng tiền thay màn hình điện thoại Samsung A800F.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/3/2020 bị cáo Đặng Văn V có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 17/3/2020 bị hại Nguyễn Thị Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị Ánh H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Ngày 25/7/2020 bị cáo Đặng Văn V đã có đơn xin thay đổi nội dung kháng cáo. Bị cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn V vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt bị cáo Đặng Văn V tại phiên tòa.

Bị hại bà Nguyễn Thị Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị trả hồ sơ để làm rõ hành vi của anh Đặng Văn V1; tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn V, xem xét lại tài sản bị thiệt hại, buộc bị cáo Đặng Văn V phải bồi thường thiệt hại do cửa hàng phải nghỉ kinh doanh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị Ánh H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo buộc anh Đặng Văn V1 phải bồi thường thiệt hại do bị vỡ màn hình điện thoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn V trình bày luận cứ bào chữa cho rằng bị cáo đã thay đổi nội dung kháng cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội xuất phát từ lỗi của bị hại, bị hại đã từng có tiền án, tiền sự, thường xuyên gây rối, mất trật tự trị an ở địa phương; bị hại đã bị xử phạt hành chính về hành vi có lời nói xúc phạm người khác, chính quyền đã có văn bản họp việc bị hại thường xuyên đốt lò ở ngõ gây ảnh hưởng đến các hộ dân xung quanh; bị cáo có tiền sử bị chấn thương sọ não, phạm tội trong trường hợp bị kích động mạnh, phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là thương binh nặng, bản thân được tặng thưởng nhiều huân huy chương, đang được hưởng chính sách người có công với Nhà nước; bị cáo bị bệnh tâm thần đang phải điều trị, bị ung thư dạ dày; kháng cáo của bị hại là không có căn cứ; anh V1 không phải là đồng phạm với bị cáo V; tại phiên tòa sơ thẩm bị hại rút yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại mất thu nhập nên cấp sơ thẩm không xem xét là có căn cứ, nên không có cơ sở để cấp phúc thẩm chấp nhận; người liên quan chị Ánh H chỉ có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan song lại kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo là không hợp pháp. Luật sư đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 29 Bộ luật Hình sự, xử miễn

trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đặng Văn V, bác kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng việc bị cáo gây vỡ cửa kính của bị hại ảnh hưởng đến việc kinh doanh; vỡ bàn thờ thần tài ảnh hưởng đến vấn đề tâm linh; hành vi của anh V1 ném gạch đồng thời với bị cáo V nên đồng phạm với bị cáo; bị hại mất thu nhập không kinh doanh được là thực tế. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử hủy bản án sơ thẩm để xem xét vai trò đồng phạm của anh Đặng Văn V1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn V tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h30' ngày 02 tháng 06 năm 2017, do mâu thuẫn giữ bị cáo Đặng Văn V với bà Nguyễn Thị Q trong việc bà Q đốt lò than tổ ong trước cổng nhà, khói than bay vào nhà bị cáo Đặng Văn V mà bị cáo Đặng Văn V đã thực hiện hành vi dùng chân trái đạp đổ bếp than tổ ong ra đường làm hỏng bếp; nhặt 04 mẫu gạch tại rìa đường gần đó đứng cách cửa quán cắt tóc của bà Q khoảng 1,5m, ném liên tiếp vào cửa kính quán cắt tóc làm vỡ 06 ô cửa kính, hỏng khung nhôm cửa kính, 01 đĩa nhựa hoa văn màu đỏ và 01 viên gạch đá lát nền bên trong quán gây tổng trị giá tài sản bị hủy hoại là: 3.762.250 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn V đã bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại bà Nguyễn Thị Q đề nghị hủy án sơ thẩm để xem xét hành vi đồng phạm của anh Đặng Văn V1 thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy căn cứ vào lời khai của những người làm chứng, các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án thấy không có căn cứ xác định anh Đặng Văn V1 đồng phạm với bị cáo Đặng Văn V trong việc huỷ hoại tài sản của gia đình bà Nguyễn Thị Q. Vì vậy kháng cáo đề nghị hủy án sơ thẩm để xem xét hành vi đồng phạm của anh Đặng Văn V1 của bị hại bà Nguyễn Thị Q là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Văn V xin được miễn trách nhiệm hình sự và kháng cáo của bị hại bà Nguyễn Thị Q đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có nhân thân tốt, là thương binh hạng 1/4, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba, là người có công với cách mạng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thuộc trường hợp người phạm tội từ đủ 70 tuổi trở lên, bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, thành khẩn khai nhận tội, tự nguyện nộp tiền khắc phục phần lớn thiệt hại gây ra cho bị hại và áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, o, q, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt 10.000.000 đồng đối với bị cáo Đặng Văn V về tội “*Hủy hoại tài sản*” là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo, bị hại kháng cáo về phần hình phạt song không đưa ra được căn cứ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đặng Văn V.

[5] Đối với kháng cáo của bị hại về phần bồi thường thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại rút yêu cầu về bồi thường về khoản thiệt hại do mất thu nhập nên cấp sơ thẩm không xem xét là có căn cứ; tại cấp phúc thẩm bị hại yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường khoản mất thu nhập do không kinh doanh được vì phải tham gia tố tụng tại Cơ quan điều tra là không có căn cứ để chấp nhận. Do vậy yêu cầu bồi thường khoản

mất thu nhập của bị hại đối với bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị Ánh H đề nghị buộc anh Đặng Văn V1 phải bồi thường thiệt hại do điện thoại bị hỏng song không đưa ra được căn cứ nào chứng minh anh Đặng Văn V1 là người gây thiệt hại cho chị H, nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của chị Hoàng Thị Ánh H.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[7] Bị cáo Đặng Văn V kháng cáo về phần hình sự không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị hại bà Nguyễn Thị Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị Ánh H kháng cáo về phần dân sự không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn V, bị hại bà Nguyễn Thị Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị Ánh H và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, o, i, q, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đặng Văn V 10.000.000** đồng (*Mười triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước về tội “*Hủy hoại tài sản*”.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015:

+ Buộc bị cáo **Đặng Văn V** bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà **Nguyễn Thị Q** số tiền **3.732.250** đồng (*Ba triệu bảy trăm ba mươi hai ngàn hai trăm năm mươi đồng*). Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện nộp 3.733.000 đồng

(Ba triệu bảy trăm ba mươi ba ngàn đồng) bồi thường cho bà Q tại Công an huyện Đông Anh.

+ Không chấp nhận yêu cầu của chị **Hoàng Thị Ánh H** đối với anh **Đặng Văn V1** về bồi thường 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) tiền thay màn hình điện thoại Samsung A800F.

2. Về án phí:

- Bị cáo Đặng Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.
- Bà Nguyễn Thị Q và chị Nguyễn Thị Ánh H mỗi người phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Đông Anh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh